

Số: 555 / CV-BVGL
v/v Mời báo giá thuốc.

Gia Lâm, ngày 26 tháng 6 năm 2026

Kính gửi : Quý Công ty cung ứng thuốc.

Hiện nay, Bệnh viện đa khoa Gia Lâm đang trong quá trình xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc bổ sung năm 2026 để sử dụng cho công tác khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị.

Để có thông tin tham khảo khi xây dựng kế hoạch bảo đảm nguyên tắc phù hợp với quy định tại Nghị định 214/2025/NĐ-CP và Thông tư 40/2025/TT-BYT về việc xây dựng giá kế hoạch, Bệnh viện kính đề nghị Quý Công ty báo giá các thuốc có hoạt chất, hàm lượng, dạng bào chế, nhóm kỹ thuật theo mẫu phù hợp với danh mục các thuốc dự kiến mua sắm tại phụ lục đính kèm.

Báo giá xin vui lòng gửi đồng thời cả 2 hình thức như sau:

1. Bản cứng đã đóng dấu: Phòng hành chính Khoa Dược - Bệnh viện đa khoa Gia Lâm. Địa chỉ: Khu đô thị mới, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

2. Bản báo giá điện tử (bản scan đã đóng dấu và bản excel) gửi về địa chỉ email: khoaduocbvdkgl@gmail.com.

Lưu ý:

- Báo giá phải theo mẫu kèm theo Thư mời báo giá.
- Báo giá đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí và lệ phí liên quan.
- Báo giá có hiệu lực tối thiểu 180 ngày kể từ ngày phát hành.

Mọi thắc mắc xin liên hệ: DS Nguyễn Minh Quý, SĐT: 0944.880.848
Thời hạn gửi báo giá: trước ngày 08/07/2026.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải trên website Bệnh viện và Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Lưu dược, VT.



TÊN CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Gia Lâm, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Gia Lâm

Công ty xin gửi đến Quý Bệnh viện báo giá danh mục chi tiết các mặt hàng như sau:

STT	STT tại TT20 hoặc TT05	Tên hoạt chất theo GPLH	Tên thương mại	Nồng độ, hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng	Quy cách	Dạng bào chế (TT 40/2025/TT -BYT)	SDK/ GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá kê khai	Ngày kê khai	Giá bán (có VAT)	Tên Cơ sở kinh doanh được bảo giá	Thông tin trúng thầu (Từ 06/2025-6/2026)		
																	Giá trúng thầu	Tên BV	Quyết định, thời gian trúng thầu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20

Ghi chú: Thời hạn của báo giá: ... ngày kể từ ngày báo giá (hoặc tới ngày ...).

....., ngày..... tháng.....năm 2026
Đại diện hợp pháp của công ty

PHỤ LỤC I: DANH MỤC, SỐ LƯỢNG THUỐC MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 555/CV-BVGL ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa Gia Lâm)

Thuốc Generic

TT	TT Thông tư 20	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng
1	12	Lidocain hydroclorid	N1	3,8g/38g	Dùng ngoài	Phun mù định liều	Chai/lọ	100
2	13	Lidocain + epinephrin (adrenalin)	N1	(36mg + 18,13mcg)/1,8ml	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Lọ/ống	4.000
3	20	Proparacain hydroclorid	N1	0,5%/15ml	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Chai/lọ	200
4	56	Paracetamol (acetaminophen)	N4	1g/100ml	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Chai/lọ/túi	10.000
5	137	Calci polystyren sulfonat	N4	5g	Uống	Bột pha hỗn dịch	Gói	600
6	172	Ampicilin + sulbactam	N1	1g + 0,5g	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Lọ/ống	10.000
7	172	Ampicilin + sulbactam	N4	1g + 0,5g	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Lọ/ống	5.000
8	193	Ceftazidim	N4	1g	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Lọ/ống	5.000
9	193	Ceftazidim	N4	2g	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Lọ/ống	5.000
10	198	Ceftriaxon	N4	1g	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Lọ/ống	20.000
11	203	Imipenem + cilastatin*	N4	500mg + 500mg	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Chai/Lọ	5.000
12	241	Sulfadiazin bạc	N4	1%/20g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	tuýp	300
13	513	Candesartan	N2	16mg	Uống	Viên	Viên	40.000
14	574	Atorvastatin + ezetimibe	N2	40mg + 10mg	Uống	Viên	Viên	20.000
15	593	Nimodipin	N4	30mg	Uống	Viên	Viên	2.000
16	661	Cồn 70°	N4	500ml	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Chai/lọ	3.000
17	699	Drotaverin clohydrat	N4	40mg/2ml	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Lọ/ống	5.000
18	791	Insulin người trộn, hỗn hợp (30/70)	N5	100IU/ml x 10ml	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Lọ/ống	10.000
19	799	Sitagliptin	N4	50mg	Uống	viên	Viên	50.000
20	814	Huyết thanh kháng uốn ván	N4	1.500đvqt	Tiêm	Dung dịch tiêm	Ống	3.000
21	953	Budesonid	N4	0,25mg/ml x 2ml	Khí dung	Dung dịch/hỗn dịch khí dung	Lọ/ống	10.000
22	997	Natri clorid	N4	0,45%/500ml	Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Chai/lọ/túi	500
Tổng cộng: 22 khoản								

PHỤ LỤC II: DANH MỤC, SỐ LƯỢNG THUỐC MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 555/CV-BVGL ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa Gia Lâm)

Thuốc Biệt dược gốc

STT	TT Thông tư 20	Tên hoạt chất	Tên biệt dược (hoặc tương đương điều trị)	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng
1	12	Lidocain hydroclodrid	Xylocaine Jelly hoặc tương đương	2%/30g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	100
2	561	Alteplase	Actilyse	50mg	Tiêm	Bột đông khô và dung môi pha tiêm truyền	Lọ	30
3	655	Iohexol	Omnipaque 300mg/ml x100ml	647 mg/ml x 100ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	Chai	600
4	699	Drotaverin clohydrat	No-Spa 40mg/2 ml	40mg/2ml	Tiêm/Tiêm truyền	Thuốc tiêm	Lọ/ống	15.000
Tổng: 04 Khoản								

PHỤ LỤC III: DANH MỤC, SỐ LƯỢNG THUỐC MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 555/CV-BVGL ngày 26/6/2026 của Bệnh viện đa khoa Gia Lâm)

Thuốc được liệt, thuốc có kết hợp được chất với các được liệt, thuốc cổ truyền

STT	TT Thông tư 05	Tên thành phần của thuốc	Nồng độ, hàm lượng (nếu có)	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng
1	8	Actiso, Rau đắng đất, Bìm bìm		N1	Uống	Viên	viên	150.000
2	127	Đinh lăng, Bạch quả		N2	Uống	Viên nang	viên	100.000
Tổng: 02 Khoản								